

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Đặng Chương H ủy quyền cho bà Lê Thị Thanh N và ông Nguyễn Văn B, bà Huỳnh Thị H1.
Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” đề ngày 26 tháng 12 năm 2023 của ông Đặng Chương H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 7 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Đặng Chương H, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Tổ A, khu phố D, xã M, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Đại diện theo ủy quyền của ông Đặng Chương H: Bà Lê Thị Thanh N, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Số B, ấp M, xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Người bị kiện: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1979 và bà Huỳnh Thị H1, sinh năm 1981. Cùng nơi cư trú: Số E, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn B và bà Huỳnh Thị H1 có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Đặng Chương H số tiền 1.909.350.000 đồng (Một tỷ chín trăm lẻ chín triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). [Trong đó tiền nợ gốc là 1.800.000.000 đồng (Một tỷ tám trăm triệu đồng) và tiền lãi là 109.350.000 đồng (Một trăm lẻ chín triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng)]. Thời hạn thực hiện trả nợ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Trong trường hợp ông Nguyễn Văn B và bà Huỳnh Thị H1 không thực hiện việc trả số tiền 1.909.350.000 đồng (Một tỷ chín trăm lẻ chín triệu ba trăm năm

mười nghìn đồng) cho ông Đặng chương H2 thì ông Đặng Chương H có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú phát mãi tài sản thế chấp quyền sử dụng đất ở thửa đất số 508, tờ bản đồ số 22, diện tích 2.381,5m² tọa lạc tại xã B, huyện T, tỉnh Bến Tre theo hợp đồng thế chấp được công chứng số 1575, quyển số 09/2023 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 06/9/2023 tại V công chứng Nguyễn Ngọc T để thu hồi nợ.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Thạnh Phú;
- Chi cục THADS H.Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Văn Phương